

Bản án số: 136/2018/HSST
Ngày 19/6/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Như Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Hiệu và ông Lò Anh Đông.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Lệ Giang là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Sa Văn Quỳnh, Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 135/2018/TLST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 138/2018/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Lường Thị H, sinh năm: 1963 tại Mộc Châu, Sơn La; nơi ĐKHKTT: Tiểu khu P, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá (học vấn): không biết chữ; dân tộc: Thái; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lường Văn C (đã chết) và bà Lường Thị T - sinh năm: 1929; bị cáo có chồng 1 là Hoàng Văn B (đã chết), chồng 2 là Lầu Láo C và có 04 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09 tháng 4 năm 2018 đến nay; có mặt.

Người làm chứng:

- Mùi Văn D, vắng mặt.

- Trần Trung K, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15h 30 phút ngày 09/4/2018, tổ công tác Công an huyện Mộc Châu làm nhiệm vụ tại tiểu khu Q, thị trấn N đã phát hiện bắt quả tang hai đối tượng là Mùi Văn D, sinh năm: 1992, địa chỉ: Bản Đ, xã N, huyện M, tỉnh Sơn La và Trần Trung K, sinh năm: 1990, địa chỉ: Tiểu khu O, xã N, huyện M, tỉnh Sơn La đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, vật chứng thu giữ 01 chiếc bật lửa ga

màu xanh, 01 mảnh nilon màu hồng; 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy. Quá trình bắt giữ D và K khai nhận cả hai vừa sử dụng trái phép chất ma túy xong, về nguồn gốc ma túy có để sử dụng là D mua được với Lương Thị H (có lý lịch nêu trên) được 04 viên ma túy hết 200.000đ, trả công cho H 30.000đ.

Tổ công tác đã lập biên bản vi phạm hành chính dẫn giải K và D về Công an huyện Mộc Châu để điều tra làm rõ.

Cùng ngày 09/4/2018 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã thi hành lệnh bắt người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lương Thị H về tội mua bán trái phép chất ma túy, quá trình bắt giữ đã thu giữ số tiền 30.000 đồng.

Quá trình điều tra Lương Thị H, Mùi Văn D, Trần Trung K khai nhận ngày 09/4/2018, H đang ở nhà thì có Mùi Văn D đến hỏi và đưa cho H 230.000 đồng để H đi mua ma túy tổng hợp (hồng phiến) cho D 200.000 đồng, còn lại 30.000 đồng là tiền D trả công cho H. H đồng ý, nhận tiền rồi đi bộ ra đường dân sinh của tiểu khu P, thị trấn N, huyện M thì gặp một người phụ nữ dân tộc mông khoảng 45 tuổi không quen biết, H hỏi và mua được của người phụ nữ đó 01 gói nilon màu hồng bên trong đựng 04 viên ma túy tổng hợp (hồng phiến) với giá 200.000 đồng, sau đó H cầm về nhà đưa cho D. D nhận gói ma túy tổng hợp (hồng phiến) rồi cùng K đi đến đồi chè thuộc tiểu khu Q, thị trấn N, huyện M sử dụng, khi D và K vừa sử dụng hết 04 viên ma túy tổng hợp (hồng phiến) thì bị tổ công tác Công an huyện Mộc Châu phát hiện bắt giữ.

Đối với số tiền 30.000đ thu giữ của Lương Thị H, H khai nhận đó là tiền công do D trả cho H đi mua ma túy.

Cáo trạng số 90/CT-VKSMC ngày 06/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố Lương Thị H về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lương Thị H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Áp dụng các căn cứ pháp luật xử phạt bị cáo như sau:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lương Thị H từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong đựng: 01 bật lửa ga màu xanh, 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy, 01 mảnh nilon màu hồng; 01 vỏ phong bì niêm phong bên trong đựng 30.000 đồng cùng vỏ gói niêm phong ban đầu; 02 phong bì niêm phong bên trong đựng 02 test thử ma túy của Mùi Văn D và Trần Trung K.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 30.000 đồng thu giữ của Lương Thị H.

3. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai trong quá trình điều tra.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo và trách nhiệm hình sự:

Ngày 09/4/2018 Lường Thị H đã có hành vi mua bán trái phép 04 viên ma túy tổng hợp (Hồng phiến) với giá 200.000đ cho Mùi Văn D để Mùi Văn D và Trần Trung K sử dụng, kiếm lời 30.000đ.

Căn cứ vào lời khai, lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Hành vi trên của bị cáo Lường Thị H đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định mức hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới chế độ quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội.

Xét về nhân thân của bị cáo thấy rằng bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện ma túy. Bị cáo nhận thức hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, cần cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cũng cần xem xét, bị cáo phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về vật chứng của vụ án:

Đối 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 01 chiếc bật lửa ga màu xanh, 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy, 01 mảnh nilon màu hồng; 01 vỏ phong bì niêm phong bên trong đựng 30.000 đồng cùng vỏ gói niêm phong ban đầu; 02 phong bì niêm phong bên trong đựng 02 Test thử ma túy của Mùi Văn D và Trần Trung K xét thấy không còn giá trị sử dụng tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 30.000 đồng thu giữ của Lường Thị H xét thấy là tiền do phạm tội mà có tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[5] Đối với người phụ nữ dân tộc Mông đã bán ma túy cho Lường Thị H ngày 09/4/2018 (như bị cáo khai). Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ của người này, do đó không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Mùi Văn D và Trần Trung K, hành vi không cấu thành tội phạm, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định, không đề cập đến việc xử lý.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Xét thấy thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày, hội đồng xét xử quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lường Thị H phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lường Thị H 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 09/4/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng thu giữ của Mùi Văn D + Trần Trung K hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 09/4/2018 (bên trong đựng 01 bật lửa ga màu xanh + 01 mảnh giấy bạc + 01 mảnh nilon màu hồng); 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng thu giữ của Lường Thị H - 1963, hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy cùng vỏ gói niêm phong ban đầu;

- 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi Test thử ma túy của Trần Trung K ngày 09/4/2018. KQ: Dương tính.

- 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi Test thử ma túy của Mùi Văn D ngày 09/4/2018. KQ: Dương tính.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 30.000đ (Ba mươi nghìn đồng) thu giữ của Lường Thị H.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lường Thị H phải chịu là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Trại giam;
- THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Đỗ Như Khánh